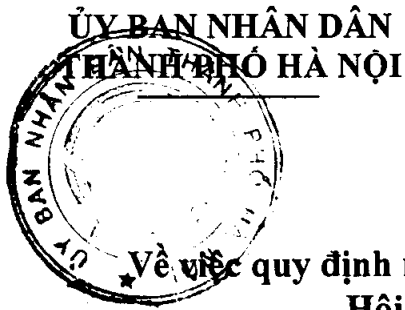




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT

Về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 15 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XV, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

1. Quy định nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm cho ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

1.1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Ngày 26/4/2012, Liên Bộ: Tài chính - Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực; trong đó quy định mức chi tối đa, các địa phương ban hành mức chi cụ thể. UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết “Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm cho ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội” là cần thiết và đúng thẩm quyền

1.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm cho ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

b. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, giáo viên và các cá nhân có liên quan tham gia xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm.

1.3. Đề xuất cụ thể

Do việc biên soạn, xây dựng hệ thống ngân hàng câu trắc nghiệm có tính chất phức tạp, các câu hỏi trắc nghiệm khi xây dựng phải đảm bảo cho nhiều mục đích khác nhau như: vừa phục vụ cho việc tự học tập, ôn luyện và tự đánh giá của học sinh ở nhiều cấp độ khác nhau; vừa phục vụ việc kiểm tra, khảo sát, đánh giá chất lượng học sinh để từ đó giúp giáo viên điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học phù hợp, hiệu quả. Ngoài ra, việc biên soạn, xây dựng hệ thống câu trắc nghiệm phải đảm bảo nguyên tắc, kỹ thuật, đúng trình tự, quy trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Với tính chất phức tạp của việc xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm nêu trên; UBND Thành phố đề xuất mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm cho ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội áp dụng bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 66/2012/TTLT-

BTC-BGDDĐT và các mức chi theo các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố.

UBND Thành phố báo cáo chi tiết các nội dung, mức chi tại Tờ trình của UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố.

1.4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Nhiệm vụ xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo. Năm 2020, dự kiến kinh phí thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm khoảng 4.000 triệu đồng. Các năm tiếp theo, căn cứ vào tình hình thực tế sẽ có phương án tính toán kinh phí cụ thể.

1.5. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 08 năm 2020.

2. Quy định mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người trên địa bàn Thành phố

2.1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Ngày 27/11/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 84/2019/TT-BTC quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/01/2020; trong đó quy định “Căn cứ các mức chi quy định tại Thông tư này, tùy điều kiện cụ thể và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp”.

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết “Quy định về mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người trên địa bàn thành phố Hà Nội” là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.

b. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị bao gồm Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã; các cơ quan chức năng được giao nhiệm vụ giải cứu, quản lý, bảo vệ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người; Cơ sở Bảo trợ xã hội và Trung tâm dịch vụ công tác xã hội thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội; cơ sở đào tạo nghề công lập; cơ sở giáo dục công lập; cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người.

- Cá nhân thuộc đối tượng thụ hưởng của chính sách bao gồm cán bộ chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống cơ quan chức năng được giao nhiệm vụ giải cứu, quản lý, bảo vệ hỗ trợ nạn nhân sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ

nạn nhân của hoạt động mua bán người.

- Nạn nhân của hoạt động mua bán người được cơ quan chức năng giải cứu hoặc cá nhân tự khai báo là nạn nhân của hoạt động mua bán người được cơ quan chức năng xác minh làm rõ.

2.3. Đề xuất cụ thể

a/ Mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân

- Chi hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trực tiếp tham gia quản lý, bảo vệ nạn nhân: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý cho nạn nhân: Mức chi thù lao là 10.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn nhưng không quá 500.000 đồng/cán bộ/tháng.

b/ Mức chi chế độ hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân

- Chi hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại

+ Tiền ăn: Trong thời gian nạn nhân tạm trú tại cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân được hỗ trợ tiền ăn, thời gian hỗ trợ không quá 03 tháng (ba tháng): mức hỗ trợ bằng mức chuẩn trợ cấp xã hội (hệ số 1) là: 350.000 đồng/người/tháng nhân với hệ số tương ứng.

+ Hỗ trợ quần áo, vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: Nạn nhân trong thời gian lưu trú tại cơ sở được cấp vật dụng phục vụ sinh hoạt thường ngày và các chi phí khác 350.000 đồng/người/tháng.

- Tiền ăn cho nạn nhân có nguyện vọng trở về nơi cư trú nhưng không có khả năng chi trả trong những ngày đi đường: 70.000 đồng/người/ngày.

- Chi hỗ trợ y tế: Trường hợp nạn nhân chết trong thời gian lưu trú tại cơ sở, sau 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền mà thân nhân không đến kịp hoặc không có điều kiện mai táng thì cơ sở có trách nhiệm tổ chức mai táng:

+ Chi phí giám định pháp y: thực hiện theo phiếu thu thực tế của cơ quan giám định pháp y đối với từng trường hợp cụ thể.

+ Chi phí mai táng: mức hỗ trợ 5.400.000 đồng/người.

- Chi trợ cấp khó khăn ban đầu: Chi hỗ trợ một lần tiền trợ cấp khó khăn ban đầu đối với nạn nhân thuộc hộ nghèo của thành phố Hà Nội khi trở về nơi cư trú 1.000.000 đồng/người.

2.4. Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, chế độ hỗ trợ nạn nhân của hoạt động mua bán người trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các sở, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 164 triệu đồng/năm (trong đó, ngân sách cấp Thành phố: 144 triệu đồng/năm; ngân sách quận, huyện, thị xã: 20 triệu đồng/năm).

2.5. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 08 năm 2020.

3. Quy định chính sách hỗ trợ sử dụng hình thức hỏa táng của thành phố Hà Nội

3.1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Hiện tại, chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn Thành phố đang thực hiện theo quy định tại Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 của UBND Thành phố), theo đó đến ngày 31/12/2020 sẽ hết hiệu lực đối với đối tượng là người dân có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hà Nội khi thực hiện hỏa táng tại các cơ sở hỏa táng của thành phố Hà Nội. Để tiếp tục thực hiện tang lễ văn minh, đồng thời khuyến khích người dân lựa chọn hình thức hỏa táng trong tổ chức tang lễ, việc tiếp tục ban hành chính sách hỗ trợ sử dụng hình thức hỏa táng là rất cần thiết.

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xây dựng Nghị quyết về “*Chính sách hỗ trợ sử dụng hình thức hỏa táng của thành phố Hà Nội*” là cần thiết và đúng thẩm quyền.

3.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ sử dụng hình thức hỏa táng của thành phố Hà Nội.

b. Đối tượng áp dụng: Người có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hà Nội; đối tượng được nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công và cơ sở trợ giúp xã hội công lập của thành phố Hà Nội; đối tượng điều trị tại Bệnh viện 09 - Sở Y tế Hà Nội; người lang thang vô gia cư chết trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3.3. Đề xuất cụ thể

a/ Mức hỗ trợ chi phí hỏa táng như sau: Thi hài người lớn: 3.000.000 đồng/ca. Thi hài trẻ em dưới 06 tuổi: 1.500.000 đồng/ca.

b/ Mức hỗ trợ chi phí vận chuyển: 1.000.000 đồng/ca.

c/ Chi phí khác:

Đối với người dân thuộc hộ nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi; các đối tượng người có công đang được nuôi dưỡng thường xuyên tại các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; các đối tượng xã hội đang được nuôi dưỡng thường xuyên tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập của thành phố Hà Nội, đối tượng điều trị tại Bệnh viện 09 - Sở Y tế Hà Nội; người lang thang vô gia cư chết trên địa bàn thành phố Hà Nội:

Hỗ trợ áo quan hỏa táng: 1.250.000 đồng; Túi đồ khâm liệm: 500.000 đồng; Bình đựng tro cốt: 250.000 đồng; Hỗ trợ chi phí quản lý lưu giữ bình tro: 5.270.000 đồng.

3.4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Ngân sách cấp Thành phố đảm bảo. Tổng kinh phí dự kiến năm 2021 khoảng 99.493 triệu đồng.

3.5. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

4. Quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố và nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội

đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp

4.1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Thực tế trong các năm qua, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Thành phố giao trong lĩnh vực thi đua - khen thưởng, các cơ quan, đơn vị phát sinh một số nội dung, mức chi đặc thù ngoài quy định của Trung ương và Thành phố. Nhằm có cơ sở để các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ Thành phố giao, đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước trong lĩnh vực thi đua - khen thưởng, kịp thời động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết “Quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố và nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp” là cần thiết và đúng thẩm quyền.

4.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố và nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp.

b. Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các đoàn thể Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4.3. Đề xuất cụ thể

a. Quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố

b. Quy định về mức chi giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố.

c. Quy định nội dung, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng các cấp.

UBND Thành phố báo cáo chi tiết các nội dung, mức chi tại Tờ trình của UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố.

4.4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; Nguồn vốn huy động xã hội hóa; Các nguồn vốn hợp pháp khác. Kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 5.000 triệu đồng/năm.

4.5. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

5. Quy định một số nội dung, mức chi đối với hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Hà Nội

5.1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Ngày 24/5/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 về công tác Khuyến nông; ngày 04/11/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2019/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông thay thế Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 về hướng dẫn chế độ quản lý sử dụng kinh phí ngân sách đối với hoạt động Khuyến nông.

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi đối với hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết và đúng thẩm quyền.

5.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số nội dung, mức chi từ nguồn vốn sự nghiệp của ngân sách Nhà nước cho các hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b. Đối tượng áp dụng:

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và đối tượng chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông.

- Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

5.3. Đề xuất cụ thể

Các nội dung chi và mức chi được xây dựng trên cơ sở quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông và các văn bản quy định của Trung ương và Thành phố; bao gồm các nội dung chi: Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo; Thông tin tuyên truyền; Xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn; Tư vấn và dịch vụ khuyến nông; Hợp tác quốc tế về khuyến nông và một số nội dung chi khác.

UBND Thành phố báo cáo chi tiết các nội dung, mức chi tại Tờ trình của UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố.

5.4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp. Dự kiến kinh phí thực hiện Chương trình Khuyến nông thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025 là 873.342 triệu đồng (trong đó, ngân sách cấp Thành phố là 713.138 triệu đồng, ngân sách cấp quận, huyện là 160.204 triệu đồng).

5.5. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về việc ban hành Nghị quyết quy định quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, phê chuẩn./.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI